

Phụ lục XXIV: Báo cáo về thay đổi giá trị tài sản ròng
Appendix: XXIV: report on change of net asset value

(Ban hành kèm theo thông tư 98/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ Tài chính)
(Promulgated with the Circular 98/2020/TT-BTC on November 16th, 2020 of Ministry of Finance)

BÁO CÁO VỀ THAY ĐỔI GIÁ TRỊ TÀI SẢN RÒNG
REPORT ON CHANGE OF NET ASSET VALUE

Kính gửi: Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
To: State Securities Commission of Vietnam

1	Tên Công ty quản lý quỹ: Management Fund Company name:	Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Genesis Genesis Fund Management Joint Stock Company
2	Tên Ngân hàng giám sát: Supervisory bank:	Ngân Hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - Chi nhánh Hà Thành Bank for Investment and Development of Vietnam JSC - Ha Thanh Branch
3	Tên Quỹ: Fund name:	Quỹ đầu tư gia tăng giá trị GFM GFM Value Increase Fund
4	Kỳ báo cáo Reporting period	Từ ngày 11/11/2024 đến ngày 11/11/2024 From 11/11/2024 to 11/11/2024
5	Ngày lập báo cáo Reporting date	12/11/2024 12 November 2024

Đơn vị tính: VND
Unit: VND

STT No.	CHỈ TIÊU Criteria	Kỳ báo cáo này This period 11/11/2024	Kỳ báo cáo này This period 10/11/2024
1	Giá trị tài sản ròng Net Asset Value		
1.1	của quỹ/of Fund	58,086,948,323	58,218,922,375
1.2	của một lô chứng chỉ quỹ/per lot of Fund Unit		
1.3	của một chứng chỉ quỹ/per Fund Unit	10,116.80	10,139.66
2	Tỷ lệ sở hữu nước ngoài Foreigner ownership ratio		
2.1	Số lượng chứng chỉ quỹ/Number of fund certificate	681,076.24	681,076.24
2.2	Tổng giá trị/Total value	6,890,312,105	6,905,881,508
2.3	Tỷ lệ sở hữu/Ratio	11.86%	11.86%

Đại diện có thẩm quyền của Ngân hàng giám sát
Authorised Representative of Supervisory Bank

Đại diện được ủy quyền công bố thông tin của Công ty Quản lý Quỹ
Authorised Representative of Fund Management Company

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam - CN Hà Thành
Lê Thị Thủy
Giám đốc Phòng Giao dịch và Dịch vụ Chứng khoán

Công ty Cổ phần Quản lý Quỹ Genesis